TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2025/QĐCNTTLH	*Ân Thi, ngày 11 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Hải Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 5 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994

+ Người bị kiện: Anh Lê Hải Đ, sinh năm 1997

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Lê Nguyễn Bảo C, sinh ngày 13/02/2023; Người đại diện theo pháp luật cho cháu Châu là chị Th, anh **Đ** (mẹ đẻ và cha đẻ của cháu)

Đều trú tại: thôn Nh, xã B, huyện Â, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Hải Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Th, anh Đ thống nhất xác định trong quá trình chung sống có 01 con chung là cháu Lê Nguyễn Bảo C, sinh ngày 13/02/2023. Chị Th, anh Đ

thỏa thuận thống nhất, chị Th sẽ tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là cháu C cho đến tuổi thành niên. Anh Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Th. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Th, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Chị Th, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi;
- UBND xã Bãi Sậy, Ân Thi, Hưng Yên (GCNKH số: 23/2022);
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đồng Dực